

Số:1437/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 29 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
**Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông
năm học 2020 – 2021 tỉnh Ninh Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên; Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung Điều 23 và Điều 24 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú; Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 13/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thục;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 58/TTr-SGDĐT ngày 11/11/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông (THPT) năm học 2020 - 2021 tỉnh Ninh Bình, gồm các nội dung sau:

I. YÊU CẦU CHUNG

1. Tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2020-2021 được thực hiện theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/04/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (gọi tắt là Quy chế 11); Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên; Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/04/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế sửa đổi, bổ sung Điều 23 và Điều 24 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên; Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú và các quy định liên quan hiện hành.

2. Công tác tổ chức tuyển sinh phải đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế, công bằng, khách quan, tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

II. KẾ HOẠCH TUYỂN SINH

1. Phương thức tổ chức

a) Đối với các trường THPT công lập: Áp dụng phương thức thi tuyển.

- Chỉ tổ chức một kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2020-2021 cho tất cả các trường THPT công lập trên toàn tỉnh, gọi là Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2020-2021.

- Tại mỗi trường THPT công lập tổ chức một Điểm thi. Thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy thi tại Điểm thi THPT chuyên Lương Văn Tụy.

b) Các trường THPT tư thục; trung tâm GDTX, Tin học và Ngoại ngữ tỉnh Ninh Bình, trung tâm GDNN-GDTX: Áp dụng phương thức xét tuyển (trừ

những trường THPT tư thục có nhu cầu thi tuyển thực hiện theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT). Sở GD&ĐT có văn bản hướng dẫn riêng.

c) Trường THPT thực hành Trảng An: Tùy tình hình thực tế có thể áp dụng hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển. Cụ thể sẽ do cơ quan có thẩm quyền quyết định.

2. Đối tượng: Người học đã tốt nghiệp THCS theo chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên có độ tuổi theo quy định của Điều lệ trường trung học.

3. Tuyển thẳng, miễn thi môn Tiếng Anh trong bài thi tổ hợp, chế độ ưu tiên, khuyến khích

3.1. Tuyển thẳng: Chỉ tuyển thẳng vào các trường THPT công lập (sau đây gọi tắt là trường THPT đại trà, trừ THPT chuyên Lương Văn Tụy) các đối tượng sau đây:

- a) Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú.
- b) Học sinh là người dân tộc rất ít người.
- c) Học sinh khuyết tật.
- d) Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

Riêng đối với trường THPT Dân tộc nội trú thực hiện theo điểm a, khoản 3, Điều 20 Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

3.2. Miễn thi môn Tiếng Anh trong bài thi tổ hợp

Vận dụng Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông hiện hành. Thí sinh có một trong các chứng chỉ Tiếng Anh (IELTS, TOEFL ITP, TOEFL iBT,...) theo quy định của Bộ GD&ĐT, có giá trị sử dụng đến ngày thi đầu tiên của Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2020-2021 được miễn thi môn Tiếng Anh trong bài thi tổ hợp nếu thí sinh đăng ký miễn thi. Điểm môn Tiếng Anh trong bài thi tổ hợp của thí sinh được miễn thi là điểm tối đa của phần thi môn Tiếng Anh theo quy định trong đề thi.

3.3. Chế độ ưu tiên

Chế độ ưu tiên được tính theo thang điểm 10 (mười) và chỉ được áp dụng trong tuyển sinh vào trường THPT đại trà. Đối tượng, mức cộng điểm ưu tiên như sau:

- a) Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng:
 - + Con liệt sĩ.
 - + Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên.

- + Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên.
- + Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.
- + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.
- + Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945.
- + Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

b) Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng:

- + Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
- + Con thương binh mất sức lao động dưới 81%.
- + Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%.
- + Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Cộng 0,5 điểm cho một trong các đối tượng:

- + Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số.
- + Người dân tộc thiểu số.
- + Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Lưu ý: Trường hợp học sinh có nhiều hơn một loại ưu tiên, chỉ được chọn loại ưu tiên cao nhất.

3.4. Chế độ khuyến khích đối với tuyển sinh vào trường THPT Dân tộc nội trú

Chế độ khuyến khích được tính theo thang điểm 10 (mười). Đối tượng, mức cộng điểm khuyến khích như sau:

a) Đạt giải cá nhân trong Kỳ thi chọn học sinh lớp 9 THCS cấp tỉnh năm học 2019-2020:

- Giải Nhất: Cộng 2,0 điểm.
- Giải Nhì: Cộng 1,5 điểm.
- Giải Ba: Cộng 1,0 điểm.
- Giải Khuyến khích: Cộng 0,5 điểm.

b) Đạt giải cá nhân và đồng đội trong các kỳ thi, cuộc thi do Ngành Giáo dục tổ chức hoặc phối hợp với các ngành chuyên môn từ cấp tỉnh trở lên tổ chức (ngoài Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 THCS cấp tỉnh) ở cấp trung học cơ sở.

- Giải cá nhân:

+ Đạt giải quốc gia hoặc giải Nhất cấp tỉnh hoặc huy chương Vàng: Cộng 1,5 điểm.

- + Đoạt giải Nhì cấp tỉnh hoặc huy chương Bạc: Cộng 1,0 điểm.
- + Đoạt giải Ba cấp tỉnh hoặc huy chương Đồng: Cộng 0,5 điểm.
- Giải đồng đội:
- + Chỉ cộng điểm đối với giải quốc gia.
- + Số lượng cầu thủ, vận động viên, diễn viên của giải đồng đội từ 02 đến 22 người theo quy định cụ thể của Ban Tổ chức từng giải.
- + Mức điểm khuyến khích được cộng cho các cá nhân trong giải đồng đội được thực hiện như đối với giải cá nhân quy định tại mục b này.

Lưu ý: Những học sinh đoạt nhiều giải (huy chương) khác nhau trong nhiều cuộc thi chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại giải (huy chương) cao nhất.

4. Tuyển sinh vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy

4.1. Đối tượng tuyển sinh: Học sinh đã tốt nghiệp THCS năm học 2019-2020, cư trú và học tập của năm học lớp 9 tại tỉnh Ninh Bình và kết quả xếp loại hạnh kiểm và học lực cả năm học của tối thiểu 3 năm cấp THCS đạt từ khá trở lên, trong đó năm học lớp 9 phải đạt từ khá trở lên.

4.2. Tổ chức tuyển sinh

Học sinh đăng ký dự thi và xét tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy phải thực hiện qua 2 vòng, cụ thể:

- Vòng 1: Sơ tuyển. Do Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn và quy định cụ thể.
- Vòng 2: Tổ chức thi tuyển.

5. Công tác tổ chức thi tuyển sinh

5.1. Thời gian tổ chức kỳ thi

Tháng 6 năm 2020, ngày thi chính thức của kỳ thi, giao Sở GD&ĐT có văn bản thông báo cụ thể.

5.2. Bài thi

- Thí sinh chỉ đăng ký dự thi và xét tuyển vào trường THPT đại trà thi 3 bài thi: Toán, Ngữ Văn và Bài thi Tổ hợp (gọi tắt là các bài thi đại trà). Bài thi Tổ hợp gồm môn Tiếng Anh và 03 môn trong số các môn Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân. Giao Giám đốc Sở GD&ĐT chọn và công bố tổ hợp các môn thi trong Bài thi Tổ hợp chậm nhất vào ngày 15 tháng 4 năm 2020.

- Thí sinh đăng ký dự thi và xét tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy dự thi 4 bài thi, gồm 03 bài thi đại trà và 1 bài thi chuyên theo lớp chuyên đăng ký dự thi.

5.3. Hình thức thi

- Bài thi Tổ hợp: Thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan.

- Các bài thi còn lại: Thi viết (tự luận hoặc kết hợp tự luận với trắc nghiệm). Riêng bài thi chuyên Tiếng Anh gồm 02 phần thi (thi viết và thi kỹ năng nói).

5.4. Nội dung thi: Trong phạm vi chương trình THCS do Bộ GD&ĐT ban hành, chủ yếu ở lớp 9 và hướng dẫn nội dung, chương trình ôn thi HSG lớp 9, ôn thi tuyển sinh lớp 10 THPT ban hành kèm theo công văn số 1234/SGDDĐT-GDTrH ngày 19/10/2018 của Sở GD&ĐT Ninh Bình, yêu cầu:

- Bài thi Toán đại trà, Ngữ Văn đại trà, bài thi Tổ hợp và các bài thi chuyên: Đảm bảo độ phân hóa, tăng cường câu hỏi mở, câu hỏi vận dụng, câu hỏi gắn với thực tiễn.

- Bài thi Tổ hợp: Gồm 50 câu hỏi trắc nghiệm của các bộ môn theo tổ hợp môn thi. Trong bài thi, điểm của môn Tiếng Anh cao hơn các môn còn lại và chiếm không quá 40% tổng số điểm bài thi. Điểm của mỗi môn thi trong 03 môn thi còn lại là bằng nhau và chiếm khoảng 20% tổng số điểm của bài thi.

5.5. Thời gian làm bài, hệ số điểm bài thi, thang điểm bài thi

- Đối với tuyển sinh vào trường THPT đại trà:

+ Bài thi Toán, Ngữ văn (đại trà): Thời gian làm bài 120 phút/bài thi, hệ số 1.

+ Bài thi Tổ hợp: 90 phút, hệ số 1.

- Đối với tuyển sinh vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy:

+ Các bài thi đại trà: Hệ số 1.

+ Bài thi chuyên: Thời gian làm bài 150 phút/bài thi, hệ số 2. Thời gian thi kỹ năng nói đối với bài thi chuyên Tiếng Anh có 05 phút chuẩn bị, 02 phút nói.

- Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong bài thi, được chấm theo thang điểm 10 (mười), lấy đến hai chữ thập phân, không quy tròn điểm bài thi. Đối với bài thi Tổ hợp, điểm mỗi câu hỏi trong bài thi là 0,2 điểm.

5.6. Địa bàn tuyển sinh và điều kiện dự tuyển

a) Địa bàn tuyển sinh

Tuyển sinh trong phạm vi toàn tỉnh đối với những học sinh cư trú và học tập của năm học lớp 9 THCS tại tỉnh Ninh Bình. Riêng địa bàn tuyển sinh của trường THPT Dân tộc nội trú thực hiện theo khoản 1, khoản 3 Điều 18 Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ GD&ĐT; các xã Yên Quang, Xích Thổ, Văn Phương thuộc huyện Nho Quan và xã Yên Sơn thuộc thành phố Tam Điệp (thực hiện theo công văn số 248/UBND-VP6 ngày 04/7/2016 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc quy định vùng tạo nguồn cán bộ cho dân tộc Mường trên địa bàn tỉnh).

Học sinh không cư trú hoặc không học lớp 9 tại tỉnh Ninh Bình được đăng ký dự thi nếu:

- Bố đẻ hoặc mẹ đẻ là công chức, viên chức diện biên chế trong các tổ chức của Đảng, cơ quan Nhà nước tại tỉnh Ninh Bình.

- Bố đẻ hoặc mẹ đẻ thuộc lực lượng vũ trang nhân dân đóng quân tại tỉnh Ninh Bình.

Trường hợp đặc biệt, giao Hiệu trưởng trường THPT có tổ chức thi tuyển sinh quyền quyết định cho học sinh được đăng ký dự thi. Kết thúc thời gian thu nhận hồ sơ, Hiệu trưởng trường THPT báo cáo về Sở GD&ĐT từng trường hợp cụ thể đã giải quyết.

b) Điều kiện dự tuyển: Người học đã tốt nghiệp trung học cơ sở chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên có độ tuổi theo quy định tại Điều 37, Điều lệ trường trung học.

5.7. Đăng ký dự thi

a) Thời gian đăng ký dự thi: Trong tháng 5 năm 2020, giao Sở GD&ĐT hướng dẫn cụ thể.

b) Thí sinh đăng ký dự thi tại 01 trường THPT công lập đóng trên địa bàn huyện, thành phố nơi cư trú (trừ những thí sinh đã đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy).

Riêng đối với:

- Học sinh cư trú tại thành phố Ninh Bình chỉ được đăng ký dự thi tại một trong số 04 (bốn) trường THPT công lập đóng trên địa bàn thành phố Ninh Bình hoặc trường THPT Hoa Lư A.

- Học sinh cư trú tại huyện Hoa Lư chỉ được đăng ký dự thi tại trường THPT Hoa Lư A hoặc trường THPT Trần Hưng Đạo.

Thí sinh đăng ký dự thi vào trường THPT Hoa Lư A, THPT Trần Hưng Đạo, căn cứ nơi cư trú tại thành phố Ninh Bình hoặc huyện Hoa Lư sẽ được xếp danh sách dự thi riêng theo từng vùng tuyển sinh.

c) Môn chuyên thi vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy

Thí sinh đăng ký dự thi vào lớp chuyên Toán, chuyên Tin học bài thi môn chuyên là Toán; thí sinh đăng ký dự thi vào lớp chuyên Tiếng Anh, chuyên Tiếng Pháp bài thi môn chuyên là Tiếng Anh; thí sinh đăng ký dự thi vào lớp chuyên Vật lí, Hoá học, Sinh học, Ngữ Văn, Lịch sử, Địa lí bài thi môn chuyên theo thứ tự tương ứng là Vật lí, Hoá học, Sinh học, Ngữ Văn, Lịch sử, Địa lí.

Thí sinh khi đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy được đăng ký nguyện vọng 2 vào 01 trường THPT nơi cư trú.

Trường hợp nếu thí sinh không trúng tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy thì căn cứ nguyện vọng đã được đăng ký của thí sinh, điểm

xét tuyển, nguyên tắc xét tuyển theo quy định dưới đây để xét tuyển vào các trường THPT đại trà.

5.8. Chỉ tiêu, điểm sàn tuyển sinh

a) Số lớp, chỉ tiêu tuyển sinh

Theo chỉ tiêu được giao hàng năm của UBND tỉnh, giao Sở GD&ĐT có văn bản riêng.

b) Điểm sàn tuyển sinh

Căn cứ kết quả điểm thi của các thí sinh, Sở GD&ĐT sẽ tính điểm sàn tuyển sinh của kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2020 - 2021 theo từng huyện, thành phố (sau đây gọi là cấp huyện).

Điểm sàn được tính theo địa bàn huyện và là điểm xét tuyển không thấp hơn 5,0 (năm) điểm so với điểm chuẩn cao nhất của trường THPT công lập trên cùng địa bàn huyện đó. Căn cứ kết quả điểm thi của các thí sinh trong mỗi địa bàn huyện, trường hợp đặc biệt, Hội đồng tuyển sinh của Sở GD&ĐT sẽ quyết định tăng hoặc giảm điểm sàn để đảm bảo yêu cầu của công tác tuyển sinh.

5.9. Điểm xét tuyển

Được lấy đến 2 chữ số thập phân, không quy tròn điểm, trong đó:

a) Đối với thí sinh xét tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy

Điểm bài thi Toán + Điểm bài thi Ngữ Văn + Điểm thi Bài thi Tổ hợp + Điểm bài thi môn chuyên $\times 2$.

b) Đối với thí sinh xét tuyển vào trường THPT Dân tộc nội trú

Điểm bài thi Toán + Điểm bài thi Ngữ văn + Điểm bài thi tổ hợp + Điểm ưu tiên (nếu có) + Điểm khuyến khích (nếu có).

c) Đối với thí sinh xét tuyển vào các trường THPT công lập còn lại

Điểm bài thi Toán + Điểm bài thi Ngữ văn + Điểm bài thi tổ hợp + Điểm ưu tiên (nếu có).

5.10. Nguyên tắc xét tuyển

a) Nguyên tắc xét tuyển được thực hiện theo thứ tự sau: Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy, trường THPT theo nguyện vọng của thí sinh.

b) Xét tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy: Xét tuyển theo từng lớp chuyên. Riêng lớp chuyên Tin học và lớp chuyên Tiếng Pháp, căn cứ kết quả điểm thi đảm bảo điểm trúng tuyển không quá chênh lệch giữa các lớp chuyên có cùng môn thi chuyên, nếu còn chỉ tiêu, Hội đồng tuyển sinh của Sở GD&ĐT sẽ quyết định cho thí sinh đăng ký xét tuyển bổ sung và có thông báo riêng. Thí sinh tham gia xét tuyển bổ sung nếu đáp ứng đủ các điều kiện:

- Đối với lớp chuyên Tin học: Còn chỉ tiêu sau khi xét trúng tuyển theo nguyện vọng 1; thí sinh không trúng tuyển theo nguyện vọng 1 của lớp chuyên Toán và có Đơn đăng ký xét tuyển bổ sung nộp đúng thời gian quy định; có

điểm xét tuyển không thấp hơn điểm trúng tuyển của lớp chuyên Tin học đối với nguyện vọng 1.

- Đối với lớp chuyên Tiếng Pháp: Còn chỉ tiêu sau khi xét trúng tuyển theo nguyện vọng 1; thí sinh không trúng tuyển theo nguyện vọng 1 của lớp chuyên Tiếng Anh và có Đơn đăng ký xét tuyển bổ sung nộp đúng thời gian quy định; có điểm xét tuyển không thấp hơn điểm trúng tuyển của lớp chuyên Tiếng Pháp đối với nguyện vọng 1.

Việc xét trúng tuyển bổ sung cho từng lớp chuyên Tin học, chuyên Tiếng Pháp được áp dụng đối với tất cả các thí sinh đăng ký dự xét tuyển bổ sung. Nguyên tắc xét trúng tuyển bổ sung được thực hiện như đối với xét trúng tuyển theo nguyện vọng 1.

c) Xét tuyển vào trường THPT đại trà:

- Tuyển thẳng học sinh theo quy chế.

- Sau khi xét tuyển thẳng, số chỉ tiêu còn lại được *xét tuyển đồng thời* cả hai đối tượng sau:

+ Thí sinh dự thi vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy nhưng không trúng tuyển đã đăng ký xét tuyển vào trường.

+ Thí sinh chỉ đăng ký dự thi và xét tuyển vào trường.

5.11. Xét trúng tuyển

Khi xét trúng tuyển lấy lần lượt theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao nhất trở xuống cho từng trường, từng lớp chuyên. Điểm thấp nhất cho học sinh trúng tuyển vào trường, lớp chuyên tương ứng là điểm trúng tuyển của trường, lớp chuyên.

a) Đối với trường THPT chuyên Lương Văn Tụy

- Số lớp chuyên, chỉ tiêu tuyển sinh của mỗi lớp chuyên: giao Sở GD&ĐT có văn bản hướng dẫn riêng theo quy định.

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đã tham gia thi tuyển, đã thi đủ các bài thi quy định (kể cả phần thi kỹ năng nói), không vi phạm Quy chế thi trong kỳ thi tuyển sinh và điểm các bài thi phải đảm bảo:

+ Đối với lớp chuyên Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí: **Bài thi môn chuyên từ 5,0 điểm trở lên; các bài thi đại trà từ 3,0 điểm trở lên.**

+ Đối với lớp chuyên Tiếng Anh và Tiếng Pháp: **Bài thi môn chuyên từ 5,0 điểm trở lên, trong đó phần thi kỹ năng nói phải đạt từ 0,25 điểm trở lên; các bài thi đại trà từ 3,0 điểm trở lên.**

Khi xét trúng tuyển vào lớp chuyên (kể cả xét trúng tuyển bổ sung) nếu các thí sinh cuối cùng có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Đạt giải trong cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia cao hơn; đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 THCS cấp tỉnh, cuộc thi khoa học

kỹ thuật cấp tỉnh cao hơn; có điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; có điểm sơ tuyển (vòng 1) cao hơn; có điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi của năm học lớp 9 cao hơn; có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn; tổng điểm trung bình của môn Toán và môn Ngữ văn của cả năm học lớp 9 cao hơn. Các trường hợp đặc biệt khác do Hội đồng tuyển sinh của Sở GD&ĐT xem xét quyết định.

b) Đối với trường THPT đại trà

- Tuyển thẳng vào trường THPT đại trà những thí sinh thuộc diện tuyển thẳng nếu có đủ hồ sơ hợp lệ, nộp đúng thời gian quy định và được Sở GD&ĐT phê duyệt.

- Thí sinh đã tham gia thi tuyển đầy đủ các bài thi và không vi phạm Quy chế thi ở mức hủy kết quả bài thi và điểm các bài thi **phải lớn hơn 1,0 điểm**.

Căn cứ chỉ tiêu được giao (bao gồm cả số học sinh được tuyển thẳng), điểm xét tuyển và nguyện vọng của các thí sinh (cả những thí sinh không trúng tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy) để xét trúng tuyển từ điểm cao xuống thấp. Nếu các thí sinh cuối cùng có điểm xét tuyển bằng nhau thì lấy cả.

6. Tổ chức, nhiệm vụ và hoạt động, quyền hạn và trách nhiệm của Hội đồng thi, hội đồng ra đề và in sao đề thi, các ban của Hội đồng thi; công tác ra đề thi, sao in, gửi đề thi: Vận dụng theo quy định của Quy chế thi THPT quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp THPT hiện hành. Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo, triển khai thực hiện đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng Quy chế.

Điều 2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành chức năng; UBND các huyện, thành phố hướng dẫn cụ thể, chi tiết, tổ chức thực hiện, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2020 - 2021 trên địa bàn toàn tỉnh đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng Quy chế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*sg*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Lãnh đạo UBND tỉnh;
 - Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, VP2, VP5, VP6.
- 5.Tr11_QĐGD

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tổng Quang Thìn